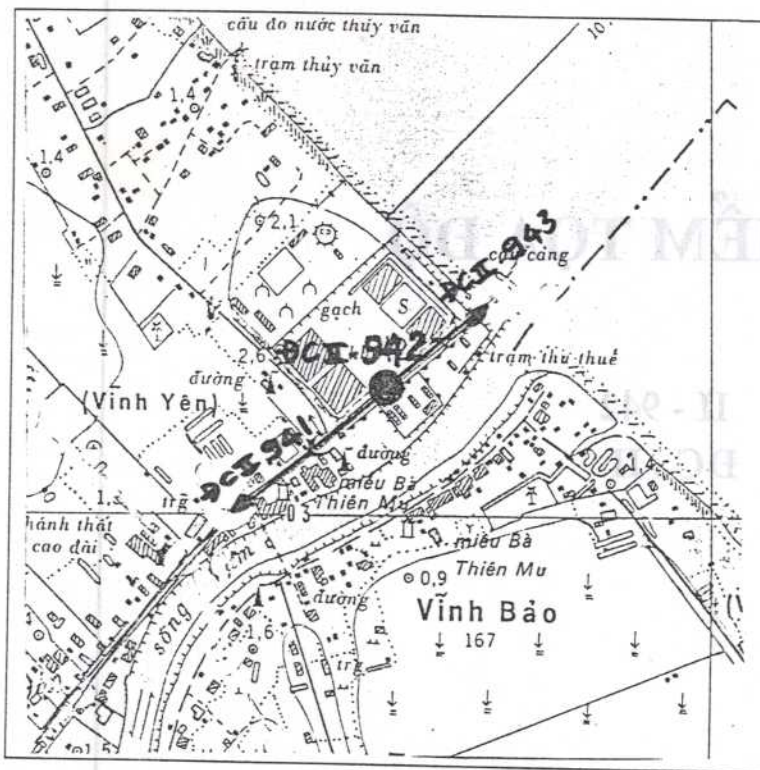


GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 942 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81 - B
 Phương pháp đo : Đường chuyển Cấp, hạng : ĐC - II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 3 m Kinh độ : $106^{\circ}21'3$
 Loại đất : Đất công Chất đất : Cây sồi Vĩ độ : $9^{\circ}58'4$
 Nơi đặt mốc : Ấp Vinh Yên Xã : Long Đức
 Thị xã : Trà Vinh Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Nhà tập thể cảng Trà Vinh Khoảng cách tới điểm : Tại điểm
 Người chọn : Đỗ Phi Hạnh Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3
 Ngày 18 tháng 11 năm 1995
 Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)

Điểm :

ĐCII - 941

ĐCII - 943

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :

Anh Nguyễn Văn Đức

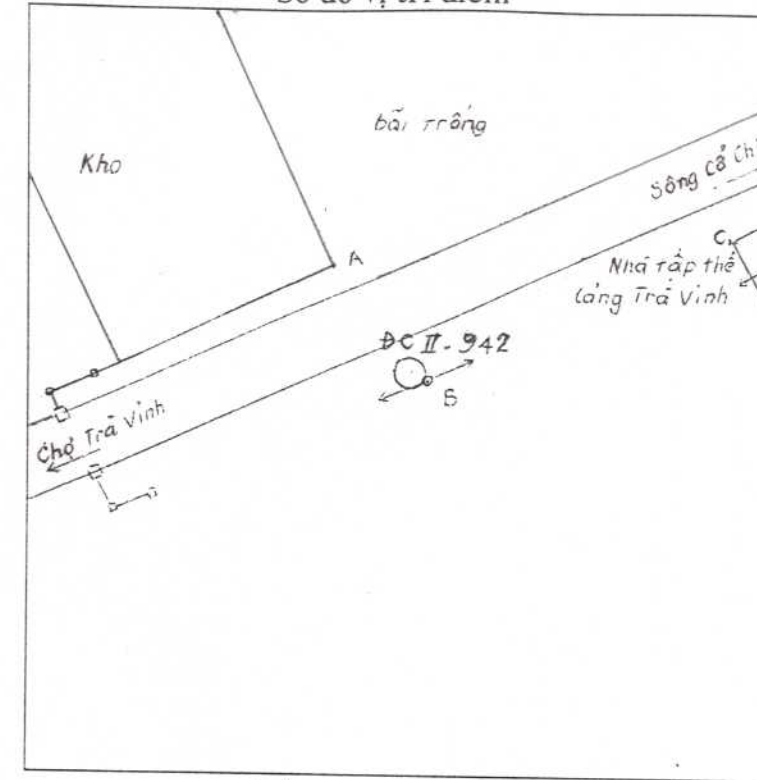
Ấp : Vinh Yên

Xã : Long Đức

Thị xã : Trà Vinh

Tỉnh : Trà Vinh

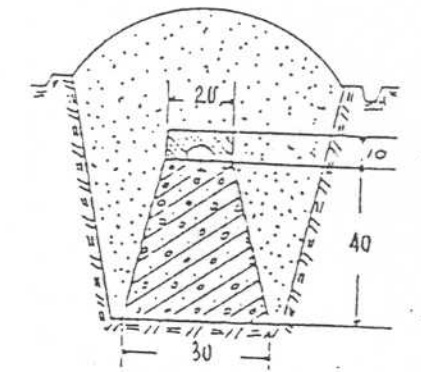
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/ 1000

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :
 Dương Văn Thịnh
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 20 tháng 11 năm 1995
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Góc nhà kho	Hướng Tây Bắc 17.3 m
B	Góc cột điện	Hướng Đông Nam 2.0 m
C	Góc nhà tập thể	Hướng Đông Bắc 45.3 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm :

Số hiệu :

Cấp, hạng :

Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao hình học

Cấp, hạng : III

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Từ Thị xã Trà Vinh đi ra vòm Trà Vinh đến nhà tập thể cảng Trà Vinh là đến điểm.

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 17 tháng 11 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Trần Văn Thuật

Ngày 8 tháng 12 năm 1995

Người kiểm tra

Phan Gla Toán

